

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HS-ST
Ngày: 02-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu;
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2017/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Ngọc T, sinh năm 1988, tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp R, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; con ông Mai Hùng B, sinh năm 1953 (chết năm 2016) và bà Mai Thị H, sinh năm 1953; vợ tên Huỳnh Ánh Hồng N, sinh năm 1993; bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 08/8/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Bà Huỳnh Ánh Hồng N, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp R, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Đ2, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

4. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1963; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5. Ông Trần Ngọc D1, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

6. Ông Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 07/6/1999; địa chỉ: Ấp D2, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

7. Ông Trần Tuấn K, sinh ngày 14/4/2002; địa chỉ: Ấp Đ2, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho Trần Tuấn K:* Bà Nguyễn Phương H2, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp Đ2, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

8. Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 5, ấp R, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/5/2017, Mai Ngọc T cùng với Huỳnh Ánh Hồng N, sinh năm 1993, ngụ tại ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nguyễn Thanh H, sinh năm 1996; Trần Tuấn K, sinh ngày 14/4/2002, cùng ngụ ấp Đ2, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 07/6/1999, ngụ tại ấp D2, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương uống bia tại quán “Q1” thuộc ấp N, xã Đ, huyện D do Lê Thị Q, sinh năm 1963, ngụ tại khu phố 3, thị trấn D, huyện D làm chủ. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, trong lúc uống bia T thấy cách chỗ T khoảng 20m, có nhóm của Nguyễn Văn M, sinh năm 1986; Trần Ngọc D1, sinh năm 1981; Nguyễn Thanh P, sinh năm 1983; Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1968, cùng ngụ tại ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương đang uống rượu tại chòi lá của Trần Ngọc D1, sinh năm 1981, ngụ tại ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. T nghi ngờ P và M giống hai người đã đánh bạn của T tên D3 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán “B1” ở ngã tư sân bay thuộc khu phố 4B, thị trấn D, huyện D vào năm 2016. Nên T đi bộ đến chòi lá gặp P và M và hỏi P và M lý do vì sao đánh bạn của T. Nhưng P và M nói không phải P và M nên T mời P và M uống 01 ly rượu rồi đi về quán “Q1”. Tiếp đó, T đi ra nhà vệ sinh phía sau quán để đi vệ sinh, thì nghe nhóm của M nói T mất dạy và sẽ đến chỗ T kiểm chuyện để đánh T. Sau khi đi vệ sinh, T đi ra thì thấy M đang

đứng ở bàn nhóm của T, nghi ngờ M sang kiểm chuyện đánh T nên T chạy vào trong bếp quán “Q1” lấy một con dao thái lan, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng inox dài khoảng 20cm chạy đến đứng phía sau lưng M, tay trái T nắm tóc M, tay phải cầm dao để ngang cổ M với ý định gây thương tích cho M, thì M đưa tay trái lên gạt dao ra thì bị dao cắt trúng một cái từ phải qua trái, từ trên xuống dưới gây thương tích ở tay trái, cổ, ngực phải của M. Thấy M bị thương tích, T bỏ chạy và cầm theo con dao, trong khi bỏ chạy T ném bỏ con dao trên đường nhưng không xác định được vị trí ném con dao. Còn M được P và D1 đưa đến Bệnh viện Đa khoa cao su huyện D chữa trị.

Ngày 07/5/2017, Nguyễn Văn M có Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu giám định thương tích gửi đến Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 94/CN ngày 17/5/2017, của Bệnh viện Đa khoa cao su huyện D, tỉnh Bình Dương thể hiện thương tích của Nguyễn Văn M như sau:

- Vết thương vùng cổ trước dài: 7cmx1,5cm.
- Vết thương vùng ngực phải dài: 17cmx0,5cm.
- Vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái dài: 5cmx1cm.

Ngày 15/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định trưng cầu giám định số 35/QĐ gửi Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỷ lệ % thương tích của Nguyễn Văn M.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 194/2017/GĐPY ngày 16/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (mười phần trăm).

Tại Bản cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Mai Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 104; Điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Phần bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 12.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích và người bị hại không yêu cầu gì khác.

* Xử lý vật chứng: Đối với con dao thái lan dài khoảng 20cm mà Mai Ngọc T sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Văn M. Quá trình điều tra xác định: Sau khi gây án T đã ném bỏ trên đường tẩu thoát và không xác định được vị trí nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Dầu Tiếng không có căn cứ thu hồi xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì khác, đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo Bản cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 05/10/2017.

Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn M xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/5/2017, bị cáo đã sử dụng con dao thái lan, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng inox dài khoảng 20cm đứng phía sau lưng người bị hại, tay trái bị cáo nắm tóc người bị hại, tay phải cầm dao để ngang cổ người bị hại, người bị hại đưa tay trái gạt dao thì bị dao cắt trúng một cái từ phải qua trái, từ trên xuống dưới gây thương tích ở tay trái, cổ, ngực phải của người bị hại. Như vậy, hành vi của bị cáo Mai Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, đã có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a, Khoản 1, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a. Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

.....

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Về nhận thức, bị cáo biết được sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đều phải bị pháp luật trừng trị, thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo đã trực tiếp sử dụng con dao thái lan, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng inox dài khoảng 20cm cắt trúng một cái từ phải qua trái, từ trên xuống dưới gây thương tích ở tay trái, cổ, ngực phải, hậu quả đã gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 10% thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 194/2017/GDPY ngày 16/6/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương. Hung khí mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm có thể gây thương tích được hướng dẫn tại Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục trở thành người công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại với số tiền 12.000.000 đồng, đây là các tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p Khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa người bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố đối với bị cáo Mai Ngọc T là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

Tuy nhiên về phần hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt như trên là chưa phù hợp, bởi lẽ bị cáo bản thân chưa có tiền án, tiền sự gì; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt so với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại số tiền 12.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao thái lan dài khoảng 20cm mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Văn M. Quá trình điều tra xác định: Sau khi gây án T đã ném bỏ trên đường tàu thoát và không xác định được vị trí nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Dầu Tiếng không có căn cứ thu hồi xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Ngọc T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Không xem xét.

4. Án phí: Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/11/2017)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Dầu Tiếng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. D;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phan Xuân Nam